

Số: 024/TB-UBND

Cẩm Mỹ, ngày 13 tháng 10 năm 2023

THÔNG BÁO

**V/v niêm yết công bố công khai số liệu thực hiện dự toán
thu chi ngân sách quý 3 năm 2023**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 59/2020/QH14;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách Nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Ủy ban Nhân dân xã Cẩm Mỹ thông báo về việc niêm yết công bố công khai số liệu thực hiện dự toán thu chi ngân sách quý 3 năm 2023, cụ thể như sau:

1. Công khai số liệu thực hiện dự toán thu chi ngân sách xã quý 3 năm 2023 kèm theo gồm:

- Cân đối ngân sách xã quý 3 năm 2023 (Theo biểu số 113/CK TC-NSNN)

- Ước thực hiện thu ngân sách xã quý 3 năm 2023 (Theo biểu số 114/CK TC-NSNN)

- Ước thực hiện thu ngân sách xã quý 3 năm 2023 (Theo biểu số 115/CK TC-NSNN)

2. Hình thức và thời gian công khai:

- Niêm yết công khai tại Trụ sở UBND xã Cẩm Mỹ ít nhất trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày niêm yết.

- Thông báo trên hệ thống truyền thanh của xã

Trên đây là nội dung niêm yết công bố công khai số liệu thực hiện dự toán thu chi ngân sách quý 3 năm 2023.

Trong thời gian niêm yết công khai nếu cử tri và Nhân dân trên địa bàn có ý kiến thắc mắc đề nghị phản ánh về UBND xã để kịp thời có phương án giải quyết./.

Nơi nhận:

- TT Đảng ủy-HĐND-UBND;
- Các ban ngành, đoàn thể cấp xã
- Toàn thể cử tri và Nhân dân trên địa bàn;
- Lưu VT, KT.



Hà Huy Hùng

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ CẨM MỸ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Số: 220/QĐ-UBND

Cẩm Mỹ, ngày 13 tháng 10 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**V/v công bố công khai số liệu thực hiện dự toán thu chi ngân sách
quý 3 năm 2023 của xã Cẩm Mỹ**

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 59/2020/QH14;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách Nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Nghị quyết số: 17/NQ-HĐND ngày 31/12/2022 của HĐND xã khóa XX về việc phân bổ dự toán thu chi ngân sách năm 2023;

Căn cứ số liệu thực hiện dự toán thu chi ngân sách quý 3 năm 2023;

Xét đề nghị của công chức Tài chính-Kế toán.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu thực hiện dự toán ngân sách quý 3 năm 2023 của xã Cẩm Mỹ (Theo các biểu từ 113-115/CK TC-NSNN kèm theo Quyết định này).

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Văn phòng HĐND-UBND, Tài chính-Kế toán và các ban ngành liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- UBND huyện;
- Phòng KH-TC huyện;
- TV Đảng ủy, TT HĐND, UBND;
- Đài truyền thanh xã;
- Lưu VT, KT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Hà Huy Hùng

ƯỚC THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH XÃ QUÝ 3 NĂM 2023

Đơn vị: Đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM 2023			ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ 3 NĂM 2023			SO SÁNH (%)		
		Tổng số	XDCB	Thường xuyên	Tổng số	XDCB	Thường xuyên	Tổng số	XDCB	Thường xuyên
A	B	4	5	6	4	5	6	7=4/1	8=5/2	9=6/3
	TỔNG CHI	6.569.090.000	1.125.000.000	5.444.090.000	1.624.384.286	286.506.000	1.337.878.286	24,73	25,47	24,57
	Trong đó	6.569.090.000	1.125.000.000	5.444.090.000	1.624.384.286	286.506.000	1.337.878.286	24,73	25,47	24,57
1	Chi giáo dục	190.566.000	190.566.000		-			0,00		
2	Chi ứng dụng, chuyển giao công nghệ	-			-					
3	Chi y tế	-			-					
4	Chi văn hóa, thông tin	79.000.000		79.000.000	12.960.000		12.960.000	14,99		14,99
5	Chi phát thanh, truyền thanh	22.000.000		22.000.000	11.840.000		11.840.000			
6	Chi thể dục thể thao	30.000.000		30.000.000				0,00		0,00
7	Chi bảo vệ môi trường	45.000.000		45.000.000	-		-			
8	Chi các hoạt động kinh tế	1.073.866.000	759.434.000	314.432.000	420.275.391	265.576.000	154.699.391	39,14	34,97	49,20
9	Chi hoạt động của cơ quan quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể	4.632.202.000	175.000.000	4.457.202.000	1.057.077.895	20.930.000	1.036.147.895	22,82		23,25
10	Chi cho công tác xã hội	311.205.000		311.205.000	122.231.000		122.231.000	39,28		39,28
11	Chi khác	49.923.000		49.923.000	-			0,00		0,00
12	Dự phòng ngân sách	135.328.000		135.328.000	-		-	0,00		0,00

ƯỚC THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH XÃ QUÝ 3 NĂM 2023

Đơn vị: Đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM 2023		ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ 3 NĂM 2023		SO SÁNH (%)	
		Thu NSNN	Thu NSX	Thu NSNN	Thu NSX	Thu NSNN	Thu NSX
A	B	1	2	3	4	5=3/1	6=4/2
I	TỔNG THU	8.683.070.000	6.569.090.000	6.463.039.442	3.906.675.560	74,43	59,47
1	Các khoản thu 100%	108.500.000	108.500.000	80.313.715	66.307.405	74,02	61,11
	Phí, lệ phí	18.500.000	18.500.000	5.675.000	5.675.000	30,68	30,68
2	Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác						
3	Thu phạt, tịch thu khác theo quy định						
4	Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân						
5	Thu khác	90.000.000	90.000.000	74.638.715	60.632.405	82,93	67,37
6	Thu phạt vi phạm hành chính						
II	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	3.630.500.000	1.516.520.000	4.085.303.727	1.542.946.155	112,53	101,74
1	Các khoản thu phân chia	110.300.000	90.300.000	54.699.763	46.223.504	49,59	51,19
	- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	10.300.000	10.300.000	11.368.411	11.368.411	110,37	110,37
	- Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh			950.000	950.000		
	- Lệ phí trước bạ nhà, đất	100.000.000	80.000.000	42.381.352	33.905.093	42,38	42,38
2	Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định	3.520.200.000	1.426.220.000	4.030.603.964	1.496.722.651	114,50	104,94
	- Thuế GTGT và TNDN	419.800.000	136.400.000	162.990.638	56.074.652	38,83	41,11
	- Tiền thuế mặt đất	378.000.000	113.400.000	2.000.000.000	600.000.000	529,10	529,10
	- Thuế thu nhập cá nhân	51.000.000				0,00	
	- Thuế tiêu thụ đặc biệt			4.440.000	2.220.000		
	- Thu tiền cấp quyền sử dụng đất	2.500.000.000	1.125.000.000	1.863.173.326	838.427.999	74,53	74,53
	- Tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đối với giấy phép do cơ quan TW cấp phép	171.400.000	51.420.000			0,00	0,00
III	Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)						
IV	Thu chuyên nguồn						
V	Thu kết dư ngân sách năm trước						
VI	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	4.944.070.000	4.944.070.000	2.297.422.000	2.297.422.000	46,47	46,47
	- Thu bổ sung cân đối	4.944.070.000	4.944.070.000	1.041.017.000	1.041.017.000	21,06	21,06
	- Thu bổ sung có mục tiêu			1.256.405.000	1.256.405.000		

CÁN ĐỐI NGÂN SÁCH XÃ QUÝ 3 NĂM 2023

Đơn vị: Đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm 2023	Thực hiện quý 3 năm 2023	Số sánh
A	B	1	2	3=2/1
I	TỔNG SỐ THU	6.569.090.000	3.906.675.560	59,47
1	Các khoản thu xã hưởng 100%	108.500.000	66.307.405	61,11
2	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ (1)	1.516.520.000	1.542.946.155	101,74
3	Thu bổ sung	4.944.070.000	2.297.422.000	46,47
	- Thu bổ sung cân đối	4.944.070.000	1.041.017.000	21,06
	- Thu bổ sung có mục tiêu		1.256.405.000	
4	Thu chuyên nguồn			
II	TỔNG SỐ CHI	6.569.090.000	1.624.384.286	24,73
1	Chi đầu tư phát triển	1.125.000.000	286.506.000	25,47
2	Chi thường xuyên	5.308.762.000	1.337.878.286	25,20
3	Dự phòng	135.328.000	-	0,00

Ghi chú: (1) Bao gồm 4 khoản thuế, lệ phí luật NSNN quy định cho ngân sách xã hưởng và những khoản thu ngân sách địa phương được hưởng dùng để phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%) cho xã